ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 537 /KH-UBND	*An Giang, ngày 14 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Nâng cao các Chỉ số: Cải cách hành chính (PAR Index), Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh An Giang năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc nâng cao các Chỉ số: Cải cách hành chính (PAR Index), Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2026 – 2030 và thực hiện Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2026. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch nâng cao các Chỉ số: Cải cách hành chính (PAR Index), Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh An Giang năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Phát huy những kết quả đạt được, đề ra các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC năm 2025; cải thiện, nâng cao các Chỉ số: PAR Index, SIPAS, PAPI, phấn đấu xếp hạng 15/34 tỉnh, thành phố năm 2026.

2. Yêu cầu

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch CCHC tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030 và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh CCHC, cải cách thủ tục hành chính (TTHC) với tinh thần đoàn kết, thống nhất, chủ động, trách nhiệm, giữ vững kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Bám sát các nhiệm vụ, mục tiêu, tiêu chí của các Chỉ số: PAR Index, SIPAS, PAPI, các văn bản quy định, hướng dẫn của Chính phủ, bộ, ngành trung

ương để chủ động triển khai, đề ra các giải pháp, biện pháp cụ thể với tinh thần "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, các địa phương thực hiện các giải pháp nâng cao các Chỉ số: PAR Index, SIPAS, PAPI nói chung và các lĩnh vực, tiêu chí về "Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC", "Cải cách tổ chức bộ máy", "Cải cách chế độ công vụ" của Chỉ số PAR Index; "Tham gia người dân ở cấp cơ sở" của Chỉ số PAPI.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm, về kỹ năng giao tiếp, văn hóa, đạo đức công vụ; nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về công tác CCHC.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức; tham mưu xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm, nhất là hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu trong thực thi công vụ và cung ứng các dịch vụ hành chính công cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hoá và Thể thao, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh và các đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền những thành quả đạt được, những hạn chế trong triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị phân tích hằng năm để rút kinh nghiệm, đưa ra giải pháp điều chỉnh, bổ sung phù hợp theo tình hình thực tiễn của tỉnh.

2. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các địa phương thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả "Cải cách thể chế", "Cải cách thủ tục hành chính" của Chỉ số PAR Index; các lĩnh vực, chỉ tiêu "Thủ tục hành chính công", "Cung ứng dịch vụ công" của Chỉ số PAPI.

- Triển khai công tác tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện cơ chế, chính sách, cơ sở pháp lý cho hoạt động quản lý nhà nước của tỉnh đảm bảo theo quy định của pháp luật, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực định kỳ hằng năm. Kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật và cập nhật văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- Tham mưu nâng cao chất lượng cải cách thủ tục hành chính, các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện các giải pháp đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục so với quy định.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, các địa phương thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả các lĩnh vực, tiêu chí "Công khai trong việc ra quyết định ở địa phương", "Trách nhiệm giải trình với người dân" của Chỉ số PAPI.

- Theo dõi chặt chẽ các nội dung công việc do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương, tham mưu triển khai, hoàn thành các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; kịp thời đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai, báo cáo theo đúng tiến độ, chất lượng theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc giải quyết thỏa đáng những phản ánh, kiến nghị về giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp theo quy định.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, các địa phương thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả "Cải cách tài chính công", các tiêu chí "Mức độ thu hút đầu tư", "Mức độ phát triển doanh nghiệp" của Chỉ số PAR Index.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ về: công tác tài chính - ngân sách; thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước theo quy định; công tác quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Hướng dẫn các địa phương thực hiện đảm bảo các quy định về công khai, minh bạch tài chính, ngân sách theo quy định, như: công khai thu chi ngân sách phải chi tiết, cụ thể, hình thức công khai phù hợp, thuận tiện cho người dân có thể tiếp cận và giám sát. Bảo đảm tính chính xác của số liệu để người dân thực hiện quyền giám sát công khai thu chi ngân sách.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chính sách ưu đãi, thu hút số lượng doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường tăng hơn so với năm trước liền kề.

- Phối hợp với Thuế tỉnh và các đơn vị có liên quan thu ngân sách năm 2026 của tỉnh đạt và vượt theo Kế hoạch được Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phấn đấu thực hiện đạt 100% các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do HĐND tỉnh giao.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả "Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số" của Chỉ số PAR Index và lĩnh vực, chỉ tiêu "Quản trị điện tử" của Chỉ số PAPI.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai hoàn thành các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và theo dõi, đánh giá nâng cao tỷ lệ sử dụng Dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp; nhất là tăng tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, các địa phương thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả ngành nông nghiệp, tài nguyên và môi trường thuộc lĩnh vực, chỉ tiêu "Cung ứng dịch vụ công" và "Quản trị môi trường" của Chỉ số PAPI.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công; đảm bảo hồ sơ, thủ tục hành chính thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý, nhất là thủ tục về đất đai được giải quyết đúng hạn, hạn chế tối đa tình trạng hồ sơ giải quyết trễ hạn.

- Quán triệt, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ, giao tiếp, ứng xử với người dân, tổ chức, doanh nghiệp, thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 3303/QĐ-UBND ngày 14/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, các địa phương thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả ngành giáo dục thuộc lĩnh vực, chỉ tiêu "Cung ứng dịch vụ công" của Chỉ số PAPI.

- Nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Hướng đến nâng cao sự hài lòng của người dân đến giáo dục công. Tăng

cường đầu tư, đảm bảo cơ sở vật chất, trường, lớp học, trang thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục công lập.

- Nâng cao chất lượng giáo viên, chương trình giảng dạy từ giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông năm 2026. Xây dựng, triển khai Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo tỉnh An Giang năm 2026 – 2030.

- Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giáo dục, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giảng dạy và học tập, hướng đến nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong tương lai, thích ứng với xu thế phát triển của thời đại.

8. Sở Y tế

- Nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục, quy trình khám và chữa bệnh, hướng đến nâng cao sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế. Hiện đại hóa dịch vụ khám, chữa bệnh từ tỉnh đến cơ sở. Phát triển các dịch vụ tiện ích trong lĩnh vực y tế, ứng dụng hồ sơ bệnh án điện tử và liên kết với các Bệnh viện tuyến trên để chăm sóc sức khỏe tốt hơn cho Nhân dân. Chuyển mạnh từ tư duy "chữa bệnh" sang "chăm sóc sức khỏe toàn diện".

- Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, vật tư, trang thiết bị y tế, đảm bảo các điều kiện tối ưu để khám, chữa bệnh, nâng cao sức khỏe Nhân dân tại địa phương.

9. Sở Công Thương

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực công thương theo chức năng, nhiệm vụ được giao; gắn cải cách hành chính với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, phát triển thị trường và hỗ trợ doanh nghiệp.

- Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục có phát sinh hồ sơ lớn.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện các giải pháp nâng cao các chỉ số liên quan đến cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

10. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, các địa phương đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rà soát, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết lĩnh vực xây dựng. Nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công toàn

trình, hướng tới mục tiêu 100% thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến trên môi trường điện tử.

- Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, xây dựng và vận hành các hệ thống thông tin phục vụ quản lý như: công bố chỉ số giá xây dựng; công khai các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành; công bố công khai các hồ sơ thiết kế mẫu, thông tin dự án.

- Tập trung vào xây dựng hạ tầng hiện đại (cao tốc, đường bộ kết nối), nâng cao an toàn và hiệu quả (luật pháp, công nghệ, ý thức người dân), hướng tới giao thông xanh và bền vững (giảm phát thải, phương tiện sạch, giao thông công cộng) và đẩy mạnh giao thông thông minh, tích hợp công nghệ để tạo kết nối liền mạch, lấy người dân làm trung tâm, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội hài hòa, giảm ùn tắc và bảo vệ môi trường.

11. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp với các ngành, các địa phương xây dựng, triển khai các chính sách, hỗ trợ kinh tế - xã hội đồng bào dân tộc thiểu số và tôn giáo; tăng cường tuyên truyền và đối thoại, nâng cao năng lực cán bộ, đẩy mạnh chuyển đổi số, phối hợp chặt chẽ với các ngành, các địa phương để đảm bảo an sinh xã hội, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và phát huy các giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp, lấy cuộc sống ấm no của người dân làm thước đo hiệu quả cho công tác quản lý nhà nước về dân tộc và tôn giáo.

12. Thanh tra tỉnh

- Chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng lãng phí, tiêu cực; trách nhiệm giải trình trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ; kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định.

- Tăng cường công tác thanh tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ; việc triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thanh tra việc thực hiện quy định phòng, chống tham nhũng trong các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp. Xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền khi phát hiện các sai phạm.

- Tăng cường công tác tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo từ Nhân dân để ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi tiêu cực. Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất, xử lý các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực và kiến nghị khắc phục, nâng cao hiệu quả quản lý.

13. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp triển khai, hoàn thành các nhiệm vụ của Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh An Giang. Đảm bảo dữ liệu dân cư "đúng, đủ, sạch, sống"; cấp căn cước công dân cho 100% công dân đủ điều kiện để phục vụ cho công tác giải quyết TTHC. Tuyên truyền, đẩy mạnh sử dụng tiện ích của ứng dụng VNeID trong thực hiện TTHC, giao dịch dân sự.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy; đổi mới công tác tuyên truyền, vận động nhằm huy động sự tham gia tích cực của toàn dân trong công tác phòng, chống tội phạm và ma túy.

14. Thuế tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, các địa phương đẩy mạnh cải cách thuế, đồng bộ hóa hệ thống chính sách thuế, phí theo hướng công bằng, hiệu quả và phát triển bền vững, nhất là tạo điều kiện để kinh tế tư nhân phát triển

- Tăng cường chuyển đổi số trong lĩnh vực thuế; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực thuế; phấn đấu thực hiện thu ngân sách hằng năm của tỉnh đạt và vượt chỉ tiêu theo Kế hoạch được Chính phủ và HĐND tỉnh giao.

15. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc

Chủ trì, phối hợp với các ngành, các địa phương trong việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trực tiếp các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; các nhiệm vụ quản lý, xúc tiến và hỗ trợ đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ quản lý; làm đầu mối thu hút đầu tư, cấp phép và hỗ trợ doanh nghiệp, cung ứng dịch vụ hành chính công và phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh để đảm bảo hoạt động thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

16. Ngân hàng Nhà nước khu vực 15

- Triển khai các đề án thanh toán không dùng tiền mặt, hỗ trợ các giải pháp tài chính số, giúp người dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ ngân hàng dễ dàng hơn. Thực hiện các chương trình hỗ trợ tài chính, đưa dịch vụ ngân hàng đến các vùng sâu, vùng xa, góp phần thực hiện tài chính toàn diện.

- Tăng cường giám sát hoạt động các tổ chức tín dụng, đảm bảo hệ thống tài chính lành mạnh. Đảm bảo cung ứng tín dụng an toàn, hiệu quả, nâng cao chất lượng tín dụng, ngăn ngừa rủi ro.

- Hỗ trợ các dự án trọng điểm của địa phương, các ngành kinh tế mũi nhọn như nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ. Tham gia vào các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế tư nhân.

17. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế; phối hợp tham mưu, ban hành hoặc triển khai các văn bản, quy chế phối hợp theo thẩm quyền; thực hiện các giải pháp phát triển người tham gia, nâng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế theo chỉ tiêu được giao.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách bảo hiểm y tế; phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định, bảo đảm quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế.

18. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

- Phối hợp với Sở Tài chính triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh An Giang.

- Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh với doanh nghiệp định kỳ hoặc đột xuất, trong đó đảm bảo các cuộc gặp mặt, đối thoại này có sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Qua đó, cung cấp thông tin các chủ trương chính sách của tỉnh và kịp thời giải quyết vướng mắc của doanh nghiệp. Tham mưu văn bản xử lý, giải quyết 100% các vướng mắc, khó khăn, kiến nghị của doanh nghiệp.

19. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

Tiếp nhận, tìm hiểu sâu sát sự việc, nhanh chóng chuyển đến cơ quan có thẩm quyền, sau đó theo dõi, đôn đốc kết quả giải quyết vướng mắc khó khăn, kiến nghị đề xuất của doanh nghiệp đã được cơ quan hành chính nhà nước xử lý. Đăng tải kịp thời những thông tin về kết quả phản hồi, đánh giá, phản ánh vướng mắc kiến nghị, khiếu nại của doanh nghiệp, tiếp tục tổ chức và tham gia phản biện, khảo sát của cơ quan chức năng về chất lượng phục vụ của các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu, phát huy tốt vai trò là cầu nối giữa chính quyền với các doanh nghiệp trong hoạt động phục vụ cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

20. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Công khai, minh bạch với các hình thức đa dạng, phong phú và nâng chất các kênh thông tin, rà soát và đánh giá các quy trình lập, công khai, quản lý danh sách hộ nghèo; hướng dẫn cách tiếp nhận và xử lý các vướng mắc, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, tranh chấp của người dân.

- Rà soát, đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường kiểm soát các quy trình, thủ tục liên quan đến lĩnh vực đất đai, chứng thực tại địa phương. Tăng cường công khai và cập nhật thông tin quy hoạch, quy định, chính sách về xây dựng, đất đai. Mở rộng các kênh tiếp nhận thông tin và phản hồi của người dân về các hiện tượng nhũng nhiễu, tiêu cực; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Hoàn thiện, khuyến khích các mô hình tự quản ở cơ sở để phù hợp với điều kiện thực tế, công tác dân vận chính quyền, tạo điều kiện thuận lợi để Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc giám sát các công trình công cộng tại địa bàn dân cư.

- Thường xuyên cập nhật, tuyên truyền và công khai kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất tại địa phương, ở ấp, khóm với hình thức đa dạng, phù hợp để người dân tiện truy cập, tra cứu, theo dõi và tham gia góp ý kiến cho quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại cơ sở.

- Thực hiện công khai hoạt động của chính quyền cơ sở theo quy định, trong đó chú trọng minh bạch, công khai các nội dung thu, chi ngân sách của xã theo Luật Ngân sách nhà nước, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Công khai đầy đủ nội dung theo quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn khi nhà nước thu hồi đất.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực, chủ động tham gia vào các hoạt động của chính quyền cấp xã; thường xuyên trao đổi, đối thoại, tiếp xúc nhân dân, kịp thời nắm chắc tình hình cơ sở, các vấn đề nổi cộm phát sinh kịp thời giải quyết, tránh phát sinh điểm nóng.

(Các nhiệm vụ, giải pháp tại các Phụ lục I, II, kèm theo Kế hoạch này)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, cơ quan ngành dọc, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động tổ chức triển khai thực hiện trọng tâm là ở các lĩnh vực, chỉ số thành phần được giao chủ trì; đề ra các biện pháp, giải pháp, phân công trách nhiệm và nhiệm vụ với nguyên tắc 6 rõ: "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền".

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, quyết liệt triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác CCHC năm 2026 theo Kế hoạch này và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chủ động nghiên cứu, đề xuất, triển khai các mô hình, giải pháp, sáng kiến CCHC có hiệu quả trong thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả

quản lý nhà nước và hướng đến nâng cao chất lượng phục vụ, sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ). Kết quả triển khai kế hoạch là cơ sở để các cơ quan liên quan, cấp thẩm quyền theo dõi, chỉ đạo và đánh giá trách nhiệm người đứng đầu trong công tác CCHC.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tăng cường giám sát, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và dư luận xã hội, kiến nghị của cử tri việc triển khai công tác CCHC tại các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu, đặc biệt đối với việc giải quyết TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp để đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời giải quyết.

3. Báo và Phát thanh, Truyền hình An Giang; Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Pháp luật, quy định của Nhà nước; các giải pháp, mô hình hay trong cải cách hành chính, hiệu quả hoạt động của mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; các Chương trình, đề án, dự án thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh An Giang sâu rộng trong Nhân dân để đồng lòng, chung sức xây dựng, phát triển tỉnh An Giang đạt và vượt các mục tiêu trong năm 2026.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- BTT. UBMTTQVN tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, P.TH;
- Báo và PT-TH AG; Cổng TTĐT tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, vtco, "HT".

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Phong